

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 775 /UBND-KGVX

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ

KHẨN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 09 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia và Thông báo số 92/TB-VPCP ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia (*nội dung các văn bản đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ*); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết, Quyết định và Thông báo kết luận nêu trên, hoàn thành **trước ngày 20 tháng 4 năm 2019**. Trong quá trình xây dựng nội dung Kế hoạch hành động cần bám sát chỉ đạo của Trung ương tại các văn bản nêu trên, đồng thời, tập trung các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau: Có **Phụ lục** đính kèm.

Yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Nga

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU
*(Ban hành kèm theo Công văn số 775 /UBND-KGVX ngày 09 tháng 4
năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

1. Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử tỉnh phù hợp với phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam

a) Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh theo kết luận của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Thông báo số 555/TB-VP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh); cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0) và thường xuyên cập nhật, ban hành các phiên bản tiếp theo phù hợp với các phiên bản cập nhật Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; triển khai áp dụng Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh đã được phê duyệt trong quá trình xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử tại tỉnh.

b) Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia qua Trục liên thông văn bản quốc gia theo công nghệ tiên tiến, hiện đại.

c) Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp, triển khai trong giai đoạn 2019 - 2020, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

d) Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của các sở, ban ngành, địa phương theo hướng kết hợp giữa mô hình tập trung và mô hình phân tán dựa trên công nghệ điện toán đám mây, tối ưu hóa hạ tầng công nghệ thông tin theo khu vực (thực hiện thuê dịch vụ của các nhà cung cấp hàng đầu tại Việt Nam) nhằm khai thác sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, đồng thời tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn thông tin, an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

2. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp, thực hiện chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số, Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Văn phòng Chính phủ trong việc xây dựng, kết nối Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ, phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với triển khai phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh để rút ngắn thời gian họp, giảm giấy tờ hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước. Tổ chức triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, đưa vào

vận hành tại địa phương trong năm 2020, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

b) Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (ban hành kèm theo Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ). Trong đó, tập trung xây dựng (hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin) Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh tổ chức thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua cơ chế đăng nhập một lần từ Cổng Dịch vụ công quốc gia, hoàn thành trong giai đoạn 2019 - 2020 và tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

c) Hoàn thiện Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp bảo đảm duy nhất một địa chỉ trên Internet, tích hợp với các hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương, bảo đảm mọi ý kiến của người dân, doanh nghiệp được gửi, nhận hoàn toàn trên môi trường mạng, đưa vào vận hành trong **tháng 9 năm 2019**, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2020 - 2025.

d) Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia trên cơ sở tham vấn, phối hợp với Trung tâm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đặt tại Văn phòng Chính phủ, đưa vào vận hành trong giai đoạn 2019 - 2020, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

đ) Tổ chức rà soát chuẩn hóa cấu trúc và hoàn thiện hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

3. Bảo đảm các nguồn lực triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh

a) Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin đủ năng lực cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành, không sử dụng nguồn vốn vay ODA có điều kiện ràng buộc để triển khai xây dựng hệ thống Chính quyền điện tử tỉnh.

b) Chú trọng xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử tỉnh, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (đối với người dân, doanh nghiệp).

c) Tích cực triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử tỉnh.

d) Nghiên cứu, triển khai hợp tác với các tỉnh, viện, trường trong nước và quốc tế, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử với các địa

phương trong nước xếp hạng cao về Chính quyền điện tử, bảo đảm đúng pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với thế mạnh của các đối tác, không phụ thuộc vào một đối tác duy nhất, đặc biệt trong vấn đề an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo đảm không lộ lọt thông tin, bí mật quốc gia, làm chủ công nghệ và mã nguồn hệ thống.

4. Thiết lập cơ chế bảo đảm thực thi

a) Ban Chỉ đạo về Chính quyền điện tử tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Trưởng Ban Chỉ đạo, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh.

- Tổ giúp việc Trưởng Ban Chỉ đạo về Chính quyền điện tử tỉnh đóng vai trò là cơ quan bảo đảm thực thi Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính quyền điện tử tỉnh giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 theo Nghị quyết nêu trên của Chính phủ.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh làm nhiệm vụ cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về Chính quyền điện tử tỉnh, cùng với Sở Thông tin và Truyền thông là những hạt nhân quan trọng triển khai Chính quyền điện tử tỉnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao và không làm thay nhiệm vụ của các sở, ban ngành, địa phương.

b) Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tại các sở, ban ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố do Giám đốc, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố làm Trưởng ban, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tại sở, ban ngành, đơn vị, địa phương mình quản lý.

Trưởng Ban Chỉ đạo có Tổ giúp việc, đóng vai trò là cơ quan bảo đảm thực thi triển khai việc xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tại sở, ban ngành, địa phương. Trong đó, Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là hai hạt nhân xây dựng Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

c) Nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số đo lường, đánh giá hiệu quả, chất lượng thực thi nhiệm vụ triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh; xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá, giám sát trách nhiệm giải trình, ra quyết định và xử lý kịp thời các vướng mắc về thể chế, nguồn lực tài chính, giải pháp công nghệ và con người để bảo đảm thực thi hiệu quả mục tiêu xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh trong giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

5. Các sở, ban ngành, địa phương

a) Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra mất an toàn, an ninh thông tin, lộ bí mật nhà nước tại sở, ban ngành, địa phương mình. Không sử dụng thiết bị, máy móc có nguồn gốc xuất xứ không tin cậy, không bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng.

Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức, phối hợp triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Nghiên cứu giải pháp bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, triển khai các dịch vụ công trực tuyến thực hiện thanh toán điện tử bắt buộc (trừ khoản chi bí mật về an ninh, quốc phòng).

c) Xây dựng Kế hoạch hành động để thực hiện; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo sự chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban Chỉ đạo về Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ cải cách hành chính với ứng dụng công nghệ thông tin, thống nhất, hiệu quả, chất lượng trong triển khai thực hiện.

d) Tập trung nguồn lực ưu tiên xây dựng, hoàn thiện các hệ thống: Trục liên thông văn bản của tỉnh kết nối thông suốt với Trục liên thông văn bản quốc gia; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa trung ương và địa phương; Hệ thống thông tin báo cáo; Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện; Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh; các Cơ sở dữ liệu về dân cư, tài chính, đăng ký doanh nghiệp, đất đai, hộ tịch điện tử; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các sở, ban ngành, địa phương; Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc; Hệ thống lưu trữ điện tử các cấp...

6. Kết hợp tham mưu triển khai thực hiện Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ

a) Rà soát, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết thủ tục hành chính trong **tháng 5 năm 2019** và cập nhật thường xuyên.

b) Khẩn trương thiết lập, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin một cửa điện tử thống nhất, tập trung để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban ngành, địa phương trước **tháng 10 năm 2019**.

Trong đó, Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện tuân thủ các chức năng và bảo đảm khả năng tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ triển khai các biện pháp kỹ thuật để kết nối chia sẻ dữ liệu giữa Cổng Thông tin một cửa quốc gia, Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa cấp tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia trong **Quý III năm 2020**.

Hoàn thiện, chuẩn hóa, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh sách sau **trong năm 2019**:

- Tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 có đối tượng thực hiện, số lượng hồ sơ lớn, liên quan tới cá nhân, tổ chức, gồm:

+ Dịch vụ công về Bảo hiểm xã hội: Đăng ký, điều chỉnh đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động

- Bệnh nghề nghiệp; cấp sổ Bảo hiểm xã hội, thẻ Bảo hiểm y tế.

+ Dịch vụ công về Tài chính (Lĩnh vực thuế, hải quan): Kê khai hóa đơn qua mạng; Khai thuế qua mạng.

+ Dịch vụ công về Kế hoạch và đầu tư: Đăng ký doanh nghiệp.

+ Dịch vụ công về Giao thông vận tải: Nhóm dịch vụ công lĩnh vực vận tải đường bộ: trong nước, quốc tế; Dịch vụ Đổi Giấy phép lái xe; cấp giấy phép lái xe quốc tế.

+ Dịch vụ công về Y tế: Nhóm dịch vụ về An toàn thực phẩm; Nhóm dịch vụ về Quản lý trang thiết bị y tế.

+ Dịch vụ công về Tư pháp: Nhóm dịch vụ công lĩnh vực hộ tịch.

+ Dịch vụ công về Công Thương: Nhóm dịch vụ công cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa; dịch vụ xác nhận khai báo hóa chất nhập khẩu.

+ Dịch vụ công về Tài nguyên và môi trường: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

+ Nhóm dịch vụ công do một số tổ chức cung ứng dịch vụ công cung cấp: cấp điện; cấp nước.

Đồng thời, thực hiện hàng năm theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Hiệu chỉnh Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh để có thể sử dụng chung Hệ thống xác thực của Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thời hạn hoàn thành trong **Quý II năm 2020**.

Hạn chế thiết lập các tính năng, hệ thống xác thực mới với Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa cấp tỉnh, trừ trường hợp không thể kết nối với Hệ thống xác thực trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

đ) Xây dựng Bộ câu hỏi/trả lời về những vấn đề thường gặp trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính và công khai trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong **Quý IV năm 2019**. Bộ câu hỏi/trả lời của tỉnh gồm tối thiểu 500 câu hỏi/trả lời.

e) Tiếp nhận và trả lời ý kiến trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, kết nối công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

g) Ưu tiên bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên.